TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2019/HS - ST
Ngày: 21/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Đạt
2. Ông Trần Văn Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Duy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Mai Hùng Nhân - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2019/HSST – QĐ ngày 30 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Thanh P (tên gọi khác là H), sinh năm: 1996 tại xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang

Nơi cư trú: Khu phố M, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: đi ghe biển; trình độ văn hoá (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn E, sinh năm 1966 và bà Phan Thị L sinh năm 1969; vợ con: không; tiền án: không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/10/2018, tạm giam từ ngày 01/11/2018, có mặt tại phiên tòa

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Phan Thị L sinh năm: 1969 (có mặt)
Nơi cư trú: Khu phố M, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang

2. Chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm: 1990 (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp K, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang

*** Người làm chứng:**

1/. Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1988 (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp Đ, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang

2/. Chị Huỳnh Ngọc H, sinh năm: 1988 (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp Đ, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 ngày 23 tháng 10 năm 2018, bị cáo Phan Thanh P điều khiển xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 63B9-605.22 đi từ nhà đến bến xe khách G đi Quận M (Thành phố Hồ Chí Minh) thuộc ấp H, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang để mua ma túy từ một người tên K (không rõ lai lịch) với giá là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng). Khi gặp bị cáo thì K đưa cho bị cáo một cái bóp màu trắng sọc đen có dây kéo, bên trong có chứa ma túy và các dụng cụ để sử dụng ma túy.

Sau khi mua ma túy xong, bị cáo chạy xe về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo lấy ma túy vừa mua được bỏ vào cái nỏ sử dụng một mình tại phòng ngủ của bị cáo, số còn lại bị cáo bỏ vào bóp cất vào túi quần. Đến khoảng 16 giờ ngày 24 tháng 10 năm 2018, bị cáo Phan Thanh P điều khiển xe 63B9-605.22 đến quán nước của anh Ngô Thanh L để chơi và đến khoảng 19 giờ 30 cùng ngày thì bị Công an tiến hành đến kiểm tra và phát hiện có ma túy trong người bị cáo.

Tang vật thu giữ gồm: một cái ví màu trắng, sọc đen có dây kéo; hai gói nilon màu trắng, một đầu hàn kín hai, đầu còn lại được bóp kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá; một gói (bịch) nilon màu trắng, một đầu hàn kín một đầu còn lại được bóp kín bên trong không chứa gì; một cái kéo bằng kim loại màu trắng; một cái lưỡi lam hiệu Bic đã qua sử dụng; hai ống hút nhựa bằng nhựa, một đầu được cắt nhọn (một màu đen, một màu trắng). Ngày 03/12/2018, bà Phan Thị L (mẹ bị cáo) giao nộp một điện thoại di động hiệu Sam Sung màu xám đã qua sử dụng mà bị cáo P sử dụng để liên lạc mua ma túy

Kết luận giám định số 186/KLGĐ-PC09 ngày 26/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang xác định: Mẫu tinh thể màu trắng trong 02 (hai) gói nilon màu trắng một đầu hàn kín, một đầu còn lại bóp kín, để trong một bì thư trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Phan Thanh P, Huỳnh Ngọc H, Mai Hùng N, Võ Văn H, Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Mạnh T, chữ ký in họ tên Ngô Văn M (Phó Công an) và hình dấu tròn màu đỏ in chữ: Công an xã K - Công an huyện G - tỉnh Tiền Giang; gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,3976 gam (*Một phẩy ba chín bảy sáu gam*) loại Methamphetamine.

Tại phiên toà, bị cáo Phan Thanh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Bị cáo không ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định nêu trên

Bản cáo trạng số 01/CT – VKS.GCĐ ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Gò Công Đông truy tố bị cáo Phan Thanh P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Thanh P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Thanh P từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng: Bản thân bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, truy tố và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại về quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Phan Thanh P thừa nhận khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/10/2018, tại hộ Ngô Thanh L thuộc ấp Đ, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Đông phát hiện bắt quả tang Phan Thanh P đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,3976 gam (*Một phẩy ba chín bảy sáu gam*) loại Methamphetamine để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của Phan Thanh P đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của vụ án thì thấy: Bị cáo Phan Thanh P nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến

tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn huyện G, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển của dân tộc. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xét xử mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thống nhất với Viện kiểm sát cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, vật chứng được xử lý như sau:

- Đối với một phong bì đã được Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, niêm phong vụ số: 186 ngày 26 tháng 10 năm 2018, trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều L, giám định viên Nguyễn Thanh T và Nguyễn Tấn T, có đóng dấu tròn màu đỏ Phòng K - Công an tỉnh Tiền Giang là chất cấm tàng trữ, lưu hành; một cái ví màu trắng, sọc đen có dây kéo; một gói (bịch) nilon màu trắng, một đầu hàn kín một đầu còn lại được bóp kín bên trong không chứa gì; một cái kéo bằng kim loại màu trắng; một cái lưỡi lam hiệu Bic đã qua sử dụng và hai ống hút nhựa bằng nhựa một đầu được cắt nhọn (một màu đen, một màu trắng) là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 63B9-605.22 do chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm: 1990, ngụ ấp K, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ xe, chị C đã bán xe nhưng chưa làm thủ tục sang tên và giao giấy chứng nhận đăng ký xe cho người mua. Bà L đưa tiền cho bị cáo P mua về sử dụng trong gia đình và một chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung, imel 353317/09/751272/8 imel 353318/09/751272/6 màu xám đã qua sử dụng, bà L mua để cho bị cáo sử dụng liên lạc với gia đình khi đi ghe biển, khi cần thì vẫn sử dụng chung trong gia đình. Bị cáo P sử dụng xe 63B9-605.22 và điện thoại để mua ma túy bà không biết nên sau khi bị cáo P bị bắt bà đã bán xe cho một người không rỏ lai lịch với giá 3.000.000 đồng để có tiền thăm bị cáo P nên chưa thu hồi xe được khi nào thu hồi được sẽ xử lý sau và cần trả lại điện thoại di động hiệu Sam sung cho bà L là phù hợp

- Đối với cái nỏ bị cáo P sử dụng ma túy tại nhà, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Đông không thu hồi được nên không xem xét, xử lý

[10] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm

* Đối với người thanh niên tên K có hành vi bán ma túy cho Phan Thanh P và người thanh niên tên N hùn mua ma túy với bị cáo sử dụng, hiện chưa xác định lai lịch, chỗ ở nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Đông tiếp tục điều tra xử lý sau, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

* Đối với anh Ngô Thanh L và bà Phan Thị L không biết việc bị cáo "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" để sử dụng nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý

Qua ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát huyện Gò Công Đông phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh P (Tên gọi khác: H) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng: điểm c, khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Phan Thanh P** (Tên gọi khác: H): 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 24/10/2018

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ Một phong bì đã được Phòng K - Công an tỉnh Tiền Giang, niêm phong vụ số: 186 ngày 26 tháng 10 năm 2018, trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều L, giám định viên Nguyễn Thanh T và Nguyễn Tấn T, có đóng dấu tròn màu đỏ Phòng K - Công an tỉnh Tiền Giang (bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 1,2793 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và hai vỏ bao nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định)

+ Một cái ví màu trắng, sọc đen có dây kéo;

+ Một gói (bịch) nilon màu trắng, một đầu hàn kín một đầu còn lại được bóp kín bên trong không chứa gì;

+ Một cái kéo bằng kim loại màu trắng;

+ Một cái lưỡi lam hiệu Bic đã qua sử dụng

+ Hai ống hút nhựa bằng nhựa (một màu đen, một màu trắng) một đầu được cắt nhọn

- Trả một điện thoại di động hiệu Sam sung, imel 353317/09/751272/8 imel 353318/09/751272/6, màu xám đã qua sử dụng cho bà Phan Thị L

+ (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/12/2018)

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phan Thanh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Công an huyện Gò Công Đông;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Đông;
- THA.HS;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, AV.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quang Vũ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Vũ

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Công an huyện Gò Công Đông;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Đông;
- THA.HS;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, AV.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quang Vũ